TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2024/DS-ST
Ngày: 17 - 6 - 2024
V/v: "Hợp đồng cầm cố tài sản
Hợp đồng mượn tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân Thu.

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Việt và bà Phan Thị Hồng Thảo.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:*** Bà Tạ Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2024 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng cầm cố; Hợp đồng mượn tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐST-DS, ngày 26/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay (SAWAD JSC). Địa chỉ: Số 128, đường N, phường B, thành phố V, tỉnh N.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông SOMYOT NGERNDAMRONG. Là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Hội đồng quản trị).

- Ông KANOKWATPAISAL NAPAT. Là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc).

- Ông Võ Minh Xuân - Quản lý khu vực. Là người đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số 261/2023/UQ-SVN, ngày 25/10/2023 của Giám đốc.

- Bà H, sinh năm 2000 - Nhân viên. Là người đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số 1402/01/2024/UQ-SVN, ngày 01/5/2024 của Quản lý khu vực. Địa chỉ: Số 187, đường Lý Thái Tổ, phường M, thành phố L, tỉnh A (vắng mặt; có yêu cầu vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông H, sinh năm 2003. Địa chỉ: Số 1003/510, khóm B, phường Đ, Tp. L, tỉnh A (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay do người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà H trình bày:

Ngày 26/4/2023, ông H có cầm cố tài sản với Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay theo Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/4/2023 và Giấy mượn xe ngày 26/4/2023, cụ thể như sau:

- Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/4/2023 giữa Công ty với ông H: Tài sản cầm cố là xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda; loại Future FI; biển số 67B2-645.44; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 006142 do Công an tỉnh An Giang cấp cho ông H ngày 16/4/2021; số tiền cầm cố là 17.600.000 đồng *(Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)*; thời hạn cầm cố là 12 tháng; ngày thanh toán định kỳ là ngày 26 hàng tháng; lãi suất cầm cố trong hạn là 1,1%/tháng; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; phí quản lý hồ sơ 0,5%/tháng; phí phạt vi phạm không quá 08% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng. Công ty đã giải ngân cho ông H ngày 26/4/2023.

- Giấy (Hợp đồng) mượn xe ký ngày 26/4/2023 giữa Công ty với ông H: Tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda; loại Future FI; biển số 67B2-645.44; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 006142 do Công an tỉnh A cấp cho ông H ngày 16/4/2021; thời hạn mượn xe là 01 (một) tháng từ ngày 26/4/2023 đến ngày 26/5/2023; phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn tài sản là 528.000 đồng/tháng; thanh toán đúng hạn theo hợp đồng số tiền là 352.000 đồng/tháng.

Kể từ ngày ký hợp đồng tính đến ngày 21/12/2023, ông H chỉ trả cho Công ty số tiền 1.976.000 đồng. Ông H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng với cam kết, Giấy mượn xe làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Công ty, dù được Công ty nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện để thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng đến nay ông H vẫn không thực hiện.

Vì vậy Công ty khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết các vấn đề sau:

- Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn là ông H phải có nghĩa vụ thanh toán Công ty phí phạt vi phạm và kê biên, xử lý tài sản bảo đảm.

- Buộc ông H trả cho Công ty số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 27.519.343 đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm mười chín nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng)*. Trong đó: Tiền gốc là 16.257.600 đồng; tiền lãi trong hạn là 2.295.031 đồng; tiền lãi quá hạn là 1.147.516 đồng; tiền phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 6.776.000 đồng; tiền phí quản lý hồ sơ là 1.043.196 đồng.

Ngoài ra ông H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố và Giấy mượn xe kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/6/2024 cho đến khi ông H thanh toán xong khoản nợ.

Nếu ông H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ trên cho Công ty cổ phần SAWAD Tiền Có

Ngay. Tài sản bảo đảm là: 01 xe moto (oto, tải) BKS: 67B2-645.44; nhãn hiệu Honda; số loại Future FI; số khung RLHJC7657LY073623; số máy JC90E0095260; Giấy chứng nhận đăng ký số 006142 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 16/04/2021 cho ông H.

Bị đơn là ông H đã được Tòa án niêm yết Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông H đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải đến lần thứ hai; triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt; không lý do.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà H có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn là ông H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng, về nội dung của Tòa án như sau:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX dụng các Điều 309, Điều 311, 357, 494, 496 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miên giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với phí phạt và kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay. Buộc ông H có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 27.519.343 đồng, trong đó tiền gốc 16.257.600 đồng; tiền lãi trong hạn 2.295.031 đồng; lãi quá hạn 1.147.516 đồng; phí bảo dưỡng và hao mòn khi mượn xe 6.776.000 đồng; phí quản lý hồ sơ 1.043.196 đồng.

Ngoài ra ông H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe kể từ ngày 14/6/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 BLTTDS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay khởi kiện ông H về tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, hợp đồng mượn tài sản, địa chỉ cư trú của ông H và nơi xác lập hợp đồng tại thành phố Long Xuyên nên Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS).

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Tại Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/04/2023 và Giấy mượn xe ngày 26/04/2023 ghi rõ địa chỉ của ông H và ông H có cung cấp bản sao Căn cước công dân kèm theo hồ sơ vay để chứng minh địa chỉ đăng ký thường trú là địa chỉ được ghi tại hợp đồng. Do đó HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP, ngày 05/5/2017 tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.3] Bị đơn ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông H là phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.4] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà H có rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn là ông H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty phí phạt vi phạm và kê biên, xử lý tài sản bảo đảm nên HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đã rút này của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 244 BLTTDS.

[2] *Về nội dung giải quyết vụ án:*

[2.1] Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/4/2023 và Giấy mượn xe ngày 26/4/2023 là sự tự nguyện thỏa thuận giao kết giữa các bên có đầy đủ các năng lực hành vi pháp luật dân sự, không trái quy định pháp luật dân sự, đạo đức xã hội, phù hợp với khoản 1 Điều 275, Điều 309, khoản 3 Điều 314, Điều 494 Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS). Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty khởi kiện yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả số tiền tính đến ngày 14/6/2024 là 27.519.343 đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm mười chín nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng)*. Trong đó: Tiền gốc là 16.257.600 đồng; tiền lãi trong hạn là 2.295.031 đồng; tiền lãi quá hạn là 1.147.516 đồng; tiền phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 6.776.000 đồng; tiền phí quản lý hồ sơ là 1.043.196 đồng.

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H để ông H thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu và tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn. Tuy nhiên, ông H vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như ông H tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác

bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ theo quy định tại các Điều 280, Điều 357, Điều 499 BLDS, yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn là phù hợp do đó được HĐXX chấp nhận.

[2.3] Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/4/2023 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội – Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm ngày 26/4/2023. Trường hợp ông Hào không thanh toán số tiền trên, Công ty Sawad yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng cầm cố là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Future FI, biển số 67B2-645.44, số khung RLHJC7657LY073623; số máy JC90E0095260 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 006142 do Công an tỉnh An Giang cấp cho ông H ngày 16/04/2021. Yêu cầu này của nguyên đơn phù hợp Điều 299, Điều 303 BLDS nên được HĐXX chấp nhận.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay được chấp nhận do đó nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp. Ông Hào phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 299, Điều 303, Điều 309, khoản 3 Điều 314, Điều 499, Điều 357, Điều 494 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay về việc buộc bị đơn là ông H phải có nghĩa vụ thanh toán nguyên đơn phí phạt vi phạm và xử lý tài sản bảo đảm.

Chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn. Buộc ông H có nghĩa vụ trả cho Công ty SAWAD Tiền Có Ngay tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 27.519.343 đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm mười chín nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng)*. Trong đó: Tiền gốc là 16.257.600 đồng; tiền lãi trong hạn là 2.295.031 đồng; tiền lãi quá hạn là 1.147.516 đồng; phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 6.776.000 đồng; phí quản lý hồ sơ là 1.043.196 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/6/2024 (15/6/2024), ông H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố số LXM230401015NA20X, ngày 26/4/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì tài sản

cầm cố là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Hoda, loại Future FI, biển số 67B2-645.44; số khung RLHJC7657LY073623; số máy JC90E0095260 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 006142 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 16/04/2021 mang tên H được xử lý theo quy định pháp luật để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông H phải chịu 1.375.967 đồng, làm tròn 1.376.000 đồng *(Một triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay số tiền 840.000 đồng *(Tám trăm bốn mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001522, ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS Tp.Long Xuyên;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Thu